TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẤN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẤN YÊN - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Thanh Sơn

- Ông Ngô Quang Hùng

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiển – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 17-3-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 05-4-2023 đối với bị cáo:

Bàn Tiến T (tên gọi khác: Không)

Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1980 tại Yên Bái

Nơi cư trú: Thôn KC, xã LT, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không Trình độ văn hoá: 12/12

Dân tộc: Dao Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bàn Tiến L Và bà: Dương Thị T1

Có vợ: Triệu Thị T2 Và 03 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018)

Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 19-6-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-01-2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – "có mặt"

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Lý Ngọc Kiều: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Tiến T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân từ cuối tháng 10-2022, Bàn Tiến T đã 04 lần mua ma túy (thuốc phiện) của một người đàn ông tên là D là người trước đây làm thuê kéo gỗ cho gia đình Bàn Tiến T, Bàn Tiến T chỉ biết D khoảng 45 tuổi, nhà ở xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu. Qua nói chuyện Bàn Tiến T biết D có thuốc phiện để bán, T đã hỏi mua thuốc phiện và cả hai thống nhất vào ngày, giờ đã hẹn trước, T đi từ nhà dọc theo tuyến đường Quốc lộ 37 vào khu vực huyện Văn Chấn khi nào thấy D thì dừng lại để thực hiện việc mua bán. Mỗi lần mua sẽ hẹn thời gian lấy lần sau. Lần cuối cùng là vào ngày 04-01-2023, T đã mua thuốc phiện của D với giá 1.200.000đồng và hẹn D đến ngày 19-01-2023 mua tiếp. Sau khi mua được thuốc phiện Bàn Tiến T đem về nhà cất giấu và sử dụng dần cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ ngày 06-01-2023, Bàn Tiến T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21T6-3662 từ nhà mang theo thuốc phiện và dụng cụ dùng để hút thuốc phiện đến một lán bỏ hoang (thuộc địa phận thôn Lương Môn, xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên) để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ của Bàn Tiến T 03 gói nilon màu trắng được gập làm đôi, bên trong là chất nhựa dẻo màu nâu đen; 01 gói nilon màu trắng, một mặt có chữ "Sur" bên trong là chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện; 01 đèn tự chế đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 gậy gỗ một đầu tròn, dẹp, một đầu to, một đầu nhỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn kim loại một đầu nhọn, một đầu dẹt đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nứa rỗng giữa chiều dài 33cm đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 21T6-3662 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 762/KL-KTHS ngày 14-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

"- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Bàn Tiến T có tổng khối lượng là 7,1gam (bẩy phẩy một gam).

- 2.6 gam trích từ 7,1 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy; loại Thuốc phiện."

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTY ngày 14-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Bàn Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bàn Tiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bàn Tiến T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06-01-2023.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 4,5 gam thuốc phiện được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 đèn tự chế đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 gậy gỗ một đầu tròn, dẹp, một đầu to, một đầu nhỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn kim loại một đầu nhọn, một đầu dẹt đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nứa rỗng giữa chiều dài 33cm đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Bàn Tiến T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 21T6-3662 đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Bàn Tiến T nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp và bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù; tại phiên tòa bị cáo xin miễn tiền án phí đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí để miễn tiền án phí cho bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trấn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 06-01-2023, Bàn Tiến T đã có hành vi tàng trữ 7,1 gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Hành vi của bị cáo Bàn Tiến T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân xấu: Ngày 19-6-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm (đã được xóa). Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Bàn Tiến T, do Bàn Tiến T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 2,6 gam thuốc phiện trích từ 7,1 gam thuốc phiện thu giữ khi bắt qủa tang Bàn Tiến T cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 4,5 gam thuốc phiện được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang tại Thôn Lương Môn, xã Lương Thịnh, Trấn Yên, Yên Bái ngày 06/01/2023", (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Phạm Minh Tuấn, Phạm Thị Huyền Trang, Trần Nhật Tân, Bàn Tiến T và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái; 01 đèn tự chế đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 gậy gỗ một đầu tròn, dẹp, một đầu to, một đầu nhỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn kim loại một đầu nhọn, một đầu dẹt đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nứa rỗng giữa chiều dài 33cm đã qua sử dụng xét thấy có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng xét thấy không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 21T6-3662 đã qua sử dụng xét thấy bị cáo đã sử dụng xe để đi gặp D mua ma túy nhưng đây là tài sản của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Quốc hội 14 Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Tiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Tiến T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06-01-2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 4,5 gam thuốc phiện được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang tại Thôn Lương Môn, xã Lương Thịnh, Trấn Yên, Yên Bái ngày 06/01/2023", (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Phạm Minh Tuấn, Phạm Thị Huyền Trang, Trần Nhật Tân, Bàn Tiến T và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái; 01 đèn tự chế đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 gậy gỗ một đầu tròn, dẹp, một đầu to, một đầu nhỏ đã qua sử dụng; 01 đoạn kim loại một đầu nhọn, một đầu dẹt đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nứa rỗng giữa chiều dài 33cm đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Bàn Tiến T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh biển kiểm soát 21T6-3662 đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/QH14 bị cáo Bàn Tiến T được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Công an huyện Trấn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS (2), TA.

Nguyễn Hồng Phượng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Phượng